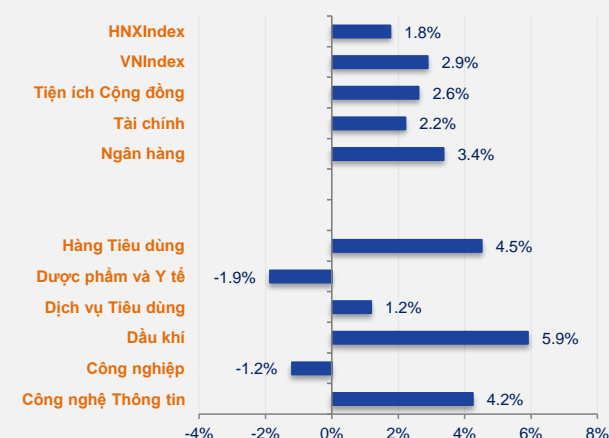


WEEKLY WRAP

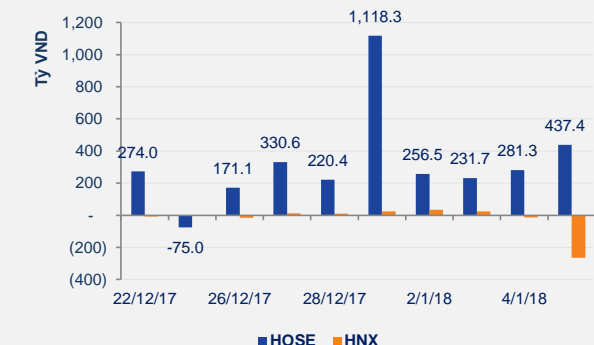
Tuần GD từ: 2/1/2018 - 5/1/2018

Index Tuần	HOSE	+/-	HNX	+/-
Thống kê thị trường				
Index	1,012.65	↑ 2.9%	118.92	↑ 1.8%
KLGD (trCP)	955.27	↑ 0.1%	285.03	↑ 7.6%
GTGD (tỷ VND)	25,451.85	↑ 0.2%	5,041.50	↑ 14.9%
Tổng cung (trCP)	1,564.73	↑ 6.4%	437.14	↓ -2.0%
Tổng cầu (trCP)	1,522.97	↑ 11.8%	383.72	↓ -6.2%
Giao dịch NĐT nước ngoài				
KL mua (trCP)	74.79	↑ 4.7%	9.46	↑ 78.8%
KL bán (trCP)	53.43	↑ 22.2%	15.57	↑ 360.4%
GT mua (tỷ VND)	3,565.29	↓ -0.3%	223.22	↑ 136.1%
GT bán (tỷ VND)	2,358.40	↑ 30.3%	444.77	↑ 575.0%

Biến động giá Ngành theo Tuần



Giá trị giao dịch mua ròng của NĐT nước ngoài



ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

Tuần giao dịch đầu tiên của năm 2018 đã diễn ra thành công với việc cả hai sàn đều tăng mạnh cả về số điểm cũng như thanh khoản giao dịch. Cụ thể, kết thúc tuần giao dịch, VN-Index tăng 28,41 điểm (+2,9%) lên 1.012,65 điểm; HNX-Index tăng 2,06 điểm (+1,8%) lên 118,92 điểm. Thanh khoản trên hai sàn tăng mạnh và đạt mức cao mới với hơn 7.600 tỷ đồng giao dịch mỗi phiên trên cả hai sàn. Mặc dù chỉ giao dịch trong bốn phiên nhưng thanh khoản trên hai sàn đều tăng so với tuần trước đó. Cụ thể, trên HOSE, giá trị giao dịch tăng 0,2% lên 25.452 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 0,1% lên 955 triệu cổ phiếu. Trên HNX, giá trị giao dịch tăng 14,9% lên 5.042 tỷ đồng tương ứng với khối lượng giao dịch tăng 7,6% lên 285 triệu cổ phiếu. Với việc thị trường tăng điểm mạnh trong tuần qua thì gần như tất cả các nhóm cổ phiếu đều tăng trưởng. Nhóm cổ phiếu dầu khí có diễn biến tích cực nhất khi tăng 5,9% giá trị vốn hóa nhờ hưởng lợi từ diễn biến đi lên của giá dầu thế giới (dầu WTI và Brent lần lượt phá mốc 61 USD và 67 USD trong phiên giao dịch cuối tuần), các mã tiêu biểu như PLX (+5,3%), PVD (+6,9%), PVS (+10,6%), PVB (+2%). Nhóm cổ phiếu hàng tiêu dùng tăng mạnh thứ hai với 4,5%, nhờ đà tăng từ VNM (+2,3%), SAB (+6%), BHN (+9,3%), MSN (+10,4%). Nhóm cổ phiếu trụ cột của thị trường là ngân hàng cũng tăng 4,5% trong tuần qua, gần như tất cả các mã đều tăng SHB (+3,2%), STB (+5,8%), MBB (+3%), ACB (+5,1%), CTG (+3,7%), VPB (+8,3%), LPB (+4,7%), BID (+7,5%), EIB (+2%). Chiều ngược lại, nhóm cổ phiếu dược phẩm và y tế giảm 1,9%, chủ yếu do trụ cột DHG (-5,1%) đi xuống khá mạnh.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Tâm lý hưng khởi của nhà đầu tư vào đầu năm mới đã giúp các chỉ số thị trường tiếp tục đi lên để hướng đến những mốc cao mới. VN-Index đã vượt được mốc tâm lý 1.010 điểm trong tuần qua. Thị trường chỉ thực sự trùng xuống trong phiên cuối tuần trước áp lực chốt lời giá cao của nhà đầu tư quanh mốc 1.020 điểm. Nhưng không cần phải quá lo lắng trước động thái này do dòng tiền vẫn đổ mạnh vào thị trường để bắt đáy. Phiên giảm này chỉ là một phiên củng cố giúp mặt bằng giá mới trở nên vững chắc hơn trước khi chinh phục những ngưỡng cao hơn. Dự báo, trong tuần giao dịch thứ hai của năm 2018 (8/1-12/1), VN-Index có thể tiếp tục đà tăng để tiến vào vùng kháng cự tiếp theo tại 1.020-1.030 điểm với thanh khoản ở mức cao. Nhà đầu tư ngắn hạn duy trì tỷ trọng cổ phiếu cao trong danh mục và tận dụng những nhịp điều chỉnh để tái cơ cấu danh mục nhằm tối đa hóa lợi nhuận. Nhà đầu tư trung và dài hạn tiếp tục nắm giữ những cổ phiếu đang có vị thế tốt trong danh mục và có thể tận dụng những phiên điều chỉnh để tích lũy thêm các cổ phiếu dự báo có kết quả kinh doanh năm 2017 khả quan và triển vọng tăng trưởng năm 2018 tích cực.

WEEKLY WRAP

Tuần GD từ: 2/1/2018 - 5/1/2018

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH

VN-Index:

VN-Index tăng điểm mạnh trong tuần giao dịch đầu tiên của năm 2018. Diễn biến giao dịch trong tuần là tích cực với 3 phiên tăng điểm và 1 phiên điều chỉnh trở lại vào cuối tuần. Mức cao nhất và thấp nhất đạt được trong tuần lần lượt tại 1.020,6 điểm và 984,34 điểm. Kết tuần, VN-Index tăng 28,41 điểm (+2,9%) lên 1.012,65 điểm.

JVC là cổ phiếu tăng giá mạnh nhất tuần với mức tăng 29% từ 4.150 đồng lên 5.360 đồng, tiếp theo là PNC với mức tăng 25,5% từ 22.300 đồng lên 28.000 đồng. Ở chiều ngược lại, FDC là cổ phiếu giảm mạnh nhất tuần với mức giảm 18% từ 26.450 đồng xuống 21.700 đồng.

HNX-Index:

HNX-Index tăng điểm mạnh trong tuần giao dịch đầu tiên của năm 2018. Diễn biến giao dịch trong tuần là tích cực với 3 phiên tăng điểm và 1 phiên giảm trở lại vào cuối tuần. Mức cao nhất và thấp nhất đạt được trong tuần lần lượt tại 120,21 điểm và 116,24 điểm. Kết tuần, HNX-Index tăng 2,06 điểm (+1,8%) lên 118,92 điểm.

HVA là cổ phiếu tăng giá ấn tượng nhất tuần với mức tăng 54% từ 3.900 đồng lên 6.000 đồng, tiếp theo là KDM với mức tăng 39% từ 2.800 đồng lên 3.900 đồng. Ở chiều ngược lại, PEN là cổ phiếu có mức giảm mạnh nhất tuần với 27% từ 13.200 đồng xuống 9.600 đồng.

GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

Trên HOSE, khối ngoại mua ròng với giá trị 1.206,89 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 21,36 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, cổ phiếu được mua ròng nhiều nhất là BID với 5,4 triệu cổ phiếu, tiếp theo là HDB với 5 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, FLC là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 8,1 triệu cổ phiếu.

Trên HNX, khối ngoại bán ròng với giá trị 221,56 tỷ đồng tương ứng với khối lượng 6,11 triệu cổ phiếu. Xét theo khối lượng ròng, TAG là cổ phiếu bị bán ròng nhiều nhất với 7,7 triệu cổ phiếu, tiếp theo là BCC với 941 nghìn cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, VGC là mã được mua ròng nhiều nhất với 1,8 triệu cổ phiếu.

TIN KINH TẾ VĨ MÔ

Thủ tướng giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội 2018 cho 5 bộ

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chỉ tiêu tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) là 6,7%, tốc độ tăng giá tiêu dùng bình quân (CPI) khoảng 4%...

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index (Weekly chart):



VN-Index tăng điểm tuần thứ tư liên tiếp với mức tăng mạnh, hiện chỉ số đã vượt được mốc tâm lý 1.010 điểm. Cây nến tuần xanh lớn với phần bóng trên cho thấy bên mua đã chiếm ưu thế trước bên bán trong tuần qua, nhưng áp lực chốt lời ở quanh mốc 1.020 điểm là tương đối mạnh trong phiên cuối tuần. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 932-965 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự gần nhất tại 1.020 điểm (đỉnh phiên 5/1). Về xu hướng dài hạn, VN-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 790 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch thứ hai của năm 2018 (8/1-12/1), VN-Index có thể tiếp tục đà tăng để tiến vào vùng kháng cự tiếp theo tại 1.020-1.030 điểm với thanh khoản ở mức cao.

HNX-Index (Weekly chart):



HNX-Index tăng điểm tuần thứ ba liên tiếp với mức tăng mạnh. Cây nến tuần xanh khá lớn với bóng trên áp đảo bóng dưới cho thấy bên mua vẫn chiếm ưu thế trong tuần qua, tuy nhiên áp lực chốt lời quanh mốc 120 điểm là mạnh. Tín hiệu kỹ thuật trung hạn của chỉ số duy trì tích cực với vùng hỗ trợ trong khoảng 112-114,8 điểm (MA5-10) và ngưỡng kháng cự gần nhất tại 120 điểm (đỉnh phiên 5/1). Về xu hướng dài hạn, HNX-Index tiếp tục vận động trong thị trường giá lên (bull market) với hỗ trợ tại 99,4 điểm (MA50). Dự báo, trong tuần giao dịch thứ hai của năm 2018 (8/1-12/1), HNX-Index có thể tiếp tục đi lên để tiến vào vùng kháng cự 120-121 điểm với thanh khoản ở mức cao.



TIN TRONG NƯỚC

Giá vàng trong nước đi ngang

Tại thời điểm 15 giờ, vàng SJC tại DOJI được niêm yết ở mức 36,54 - 36,64 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra), tăng 20.000 đồng/lượng ở chiều mua vào và giảm 40.000 đồng/lượng ở chiều bán ra.

Tỷ giá trung tâm giảm 4 đồng

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam công bố tỷ giá trung tâm của đồng Việt Nam với đô la Mỹ, áp dụng cho ngày hôm nay là 22.407 đồng, giảm 4 đồng so với hôm qua.

Giá vàng thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá vàng thế giới giảm 2,3 USD/ounce tương ứng 0,17% xuống 1.319,3 USD/ounce.

Tỷ giá ngoại tệ: USD tăng

Tính tới 15 giờ, chỉ số USD Index (DXY) tăng 0,11 điểm tương ứng 0,12% lên 91,71 điểm. USD tăng so với EUR lên: 1 EUR đổi 1,2058 USD. USD giảm so với GBP xuống: 1 GBP đổi 1.3549 USD. USD tăng so với JPY lên: 1 USD đổi 113,15 JPY.

Giá dầu thế giới giảm

Tại thời điểm 15 giờ, giá dầu thô ngọt nhẹ WTI giảm 0,21 USD tương ứng 0,34% lên 61,8 USD/thùng.

Chứng khoán Mỹ tăng điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày 4/1, chỉ số Dow Jones tăng 152,45 điểm tương ứng 0,61% lên 25.075,13 điểm; chỉ số Nasdaq tăng 12,38 điểm tương ứng 0,18% lên 7.077,92 điểm; chỉ số S&P 500 tăng 10,93 điểm tương ứng 0,4% lên 2.723,99 điểm.



HOSE

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	BID	5,393,880	FLC	8,063,890
2	HDB	5,009,910	SCR	4,725,240
3	HPG	4,784,910	SSI	3,959,330
4	MWG	4,482,410	NVT	1,698,380
5	STB	2,893,010	NVL	1,408,600

HNX

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	VGC	1,762,704	TAG	7,674,488
2	VCG	1,365,820	BCC	940,975
3	IVS	1,297,270	PVS	927,090
4	SHB	527,160	DNP	294,475
5	NDF	198,200	HLD	259,810

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
STB	12.95	13.60	↑ 5.02%	83,040,580
FLC	6.97	6.80	↓ -2.44%	56,087,460
SSI	28.65	28.90	↑ 0.87%	38,720,450
DXG	20.60	21.75	↑ 5.58%	36,583,680
MBB	25.65	26.15	↑ 1.95%	36,426,980

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
SHB	9.20	9.60	↑ 4.35%	79,443,835
PVS	23.80	26.10	↑ 9.66%	51,250,825
ACB	36.80	38.80	↑ 5.43%	26,100,128
TAG	35.50	35.40	↓ -0.28%	23,683,170
VCG	21.40	22.60	↑ 5.61%	12,227,964

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
JVC	4.15	5.36	1.2	↑ 29.16%
PNC	22.30	28.00	5.7	↑ 25.56%
PAN	35.95	45.00	9.1	↑ 25.17%
KPF	26.80	32.55	5.8	↑ 21.46%
VFG	33.50	39.50	6.0	↑ 17.91%

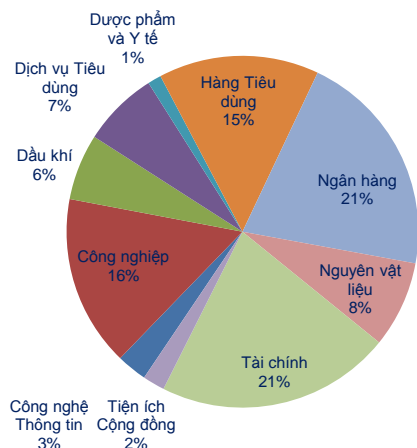
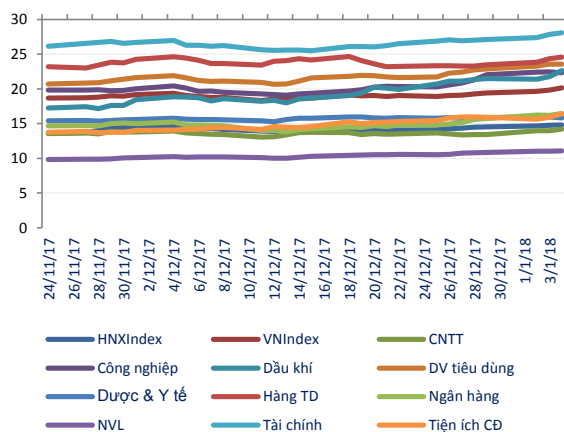
Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
HVA	3.90	6.00	2.1	↑ 53.85%
KDM	2.80	3.90	1.1	↑ 39.29%
VMS	7.30	9.00	1.7	↑ 23.29%
PSC	11.60	14.30	2.7	↑ 23.28%
PXA	1.30	1.60	0.3	↑ 23.08%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong tuần

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
FDC	26.45	21.70	-4.8	↓ -17.96%
TDG	12.35	10.90	-1.5	↓ -11.74%
PIT	6.30	5.61	-0.7	↓ -10.95%
STT	10.40	9.30	-1.1	↓ -10.58%
LAF	13.00	11.90	-1.1	↓ -8.46%

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
PEN	13.20	9.60	-3.6	↓ -27.27%
CLH	16.90	13.50	-3.4	↓ -20.12%
TPP	15.30	12.60	-2.7	↓ -17.65%
KHL	0.60	0.50	-0.1	↓ -16.67%
SAP	6.60	5.50	-1.1	↓ -16.67%

(*) Giá điều chỉnh

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TUẦN VÀ CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
Giá trị giao dịch tuần theo Ngành

Chuỗi PE ngành và thị trường

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
STB	83,040,580	3.0%	380	35.8	1.1
FLC	56,087,460	6.5%	862	7.9	0.5
SSI	38,720,450	10.9%	1,861	15.5	1.6
DXG	36,583,680	22.3%	2,838	7.7	1.8
MBB	36,426,980	13.8%	2,077	12.6	1.7

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHB	79,443,835	10.2%	1,253	7.7	0.7
PVS	51,250,825	7.1%	1,897	13.8	1.1
ACB	26,100,128	12.6%	1,882	20.6	2.5
TAG	23,683,170	4.0%	436	81.1	3.4
VCG	12,227,964	8.5%	1,440	15.7	1.7

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
JVC	↑ 29.2%	3.6%	167	32.1	1.1
PNC	↑ 25.6%	2.7%	258	108.5	2.7
PAN	↑ 25.2%	10.6%	3,062	14.7	1.9
KPF	↑ 21.5%	2.4%	257	126.6	3.0
VFG	↑ 17.9%	14.8%	4,880	8.1	1.2

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
HVA	↑ 53.8%	8.4%	1,109	5.4	0.5
KDM	↑ 39.3%	2.0%	218	17.9	0.4
VMS	↑ 23.3%	6.7%	1,118	8.0	0.5
PSC	↑ 23.3%	11.8%	1,974	7.2	0.9
PXA	↑ 23.1%	-41.7%	-537	-	1.6

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
BID	5,393,880	12.5%	1,685	16.3	2.0
HDB	5,009,910	17.4%	1,962	20.2	2.8
HPG	4,784,910	32.1%	5,775	8.3	2.4
MWG	4,482,410	43.8%	6,488	20.6	7.8
STB	2,893,010	3.0%	380	35.8	1.1

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
VGC	1,762,704	12.0%	1,901	14.3	2.0
VCG	1,365,820	8.5%	1,440	15.7	1.7
IVS	1,297,270	0.1%	11	888.8	0.9
SHB	527,160	10.2%	1,253	7.7	0.7
NDF	198,200	10.4%	1,090	3.1	0.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VNM	309,848	43.2%	7,152	29.9	12.9
VIC	211,017	4.3%	737	108.6	7.6
VCB	194,280	15.8%	2,261	23.9	3.6
GAS	192,100	21.6%	4,691	21.4	4.8
SAB	169,491	31.5%	6,966	37.9	11.4

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
ACB	38,253	12.6%	1,882	20.6	2.5
VCS	20,000	59.6%	13,163	19.0	9.4
PVS	11,659	7.1%	1,897	13.8	1.1
VGC	11,614	12.0%	1,901	14.3	2.0
SHB	10,744	10.2%	1,253	7.7	0.7



Ngày thông báo	Ngày thực hiện	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Mã CK	Loại sự kiện
22/11/2017	5/1/2018	8/12/2017	7/12/2017	HTC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/11/2017	5/1/2018	11/12/2017	8/12/2017	HDA	Trả cổ tức bằng tiền mặt
28/11/2017	5/1/2018	13/12/2017	12/12/2017	DCL	Đại hội Cổ đông Bất thường
5/12/2017	5/1/2018	11/12/2017	8/12/2017	DVC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/12/2017	5/1/2018	01/1900	19/12/2017	QNS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
13/12/2017	5/1/2018	22/12/2017	21/12/2017	TLG	Trả cổ tức bằng tiền mặt
27/12/2017	5/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	BBM	Niêm yết mới
28/12/2017	5/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	BTN	Niêm yết mới
28/12/2017	5/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	VIW	Niêm yết mới
28/12/2017	5/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	EMS	Niêm yết mới
28/12/2017	5/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	HDB	Niêm yết mới
28/12/2017	5/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	QLD	Niêm yết mới
28/12/2017	5/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	DSC	Niêm yết mới
28/12/2017	5/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	TA3	Niêm yết mới
28/12/2017	5/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	SON	Niêm yết mới
28/12/2017	5/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	DTI	Niêm yết mới
29/12/2017	5/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	HAB	Niêm yết mới
29/12/2017	5/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	SUM	Niêm yết mới
5/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	E1VFN30	Niêm yết thêm
11/12/2017	8/1/2018	18/12/2017	15/12/2017	SPC	Trả cổ tức bằng tiền mặt
14/12/2017	8/1/2018	28/12/2017	27/12/2017	DCM	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
15/12/2017	8/1/2018	26/12/2017	25/12/2017	FDT	Trả cổ tức bằng tiền mặt
18/12/2017	8/1/2018	25/12/2017	22/12/2017	CHS	Trả cổ tức bằng tiền mặt
22/12/2017	8/1/2018	4/1/2018	3/1/2018	PPY	Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản
28/12/2017	8/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	TNY	Tạm dừng Niêm yết
29/12/2017	8/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	IKH	Niêm yết mới
29/12/2017	8/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	AVC	Niêm yết mới
29/12/2017	8/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	GLW	Niêm yết mới
2/1/2018	8/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	HPU	Niêm yết mới
2/1/2018	8/1/2018	5/1/2018	5/1/2018	SGR	Tạm dừng Niêm yết



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

P.Trưởng phòng: Ngô Thế Hiền
hien.nth@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Khắc Thành
thanh.nk@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyến người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi StoxPlus Corporation

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 3, Tòa nhà Trung tâm Hội nghị Công đoàn, Số 1A Yết Kiêu, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (84-24)-3818 1888
Fax: (84-24)-3818 1688

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Lầu 3, tòa nhà Artex, 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM
Tel: (84-28)-3915 1368
Fax: (84-28)-3915 1369

Chi nhánh Đà Nẵng

97 Lê Lợi, Hải Châu, Đà Nẵng
Tel: (84-236)-352 5777
Fax: (84-236)-352 5779
